

Trọn Tình với Quê Hương

Đỗ Bình

GS Nguyễn Hữu Ích, bút danh Phạm Hữu, ông sinh ngày 10. 01 1935, nguyên quán làng Mộc Chính Kinh, thành Hà Nội, Làng này đã được ca dao mô tả «Quan kẻ Mộc, thóc Thanh Trì »

Ông là cháu đích tôn của quan dực vận công thần Nguyễn Công Quý, là cháu gọi tổng đốc Nguyễn Hữu Đắc là bác. Sau năm 1954 ông ở lại miền bắc nên đã chứng kiến cảnh gia đình ông bị CS đầu tổ trong vụ cải cách ruộng đất, ông còn sống sót nhờ trốn vào được Thanh Hóa. Đến cuối năm 1957 ông cùng mười mấy thanh niên vượt vĩ tuyến 17 bơi qua sông Bến Hải vào nam tị nạn CS và đã được chính quyền VNCH đón tiếp ân cần, sau đó cho ông tiếp tục đi học. Ông đỗ cử nhân triết và cử nhân văn chương, và dạy triết ở các trường trung học : Văn Học, Văn Khôi, Hưng Đạo, Thăng Long và Lạc Hồng ...

Mùa hè 1976 ông vượt biên sang Singapour và xin tị nạn ở Pháp. Ông tới Paris giữa mùa hè năm 1976. Năm 1977 ông là người đầu tiên được bầu vào chức tổng thư ký văn phòng Liên Lạc Các Hội Đoàn Người Việt Tự Do tại Pháp, nhiệm kỳ 2 năm, và được tái cử thêm một nhiệm kỳ nữa.

Từ năm 1978 đến năm 2000 ông là chủ nhiệm kiêm chủ bút hai tờ Chiến Hữu và Tiếng Dân. Ở tờ Chiến Hữu ông đã công bố đơn xin học trường thuộc địa Pháp của Hồ Chí Minh (tài liệu này do nhà sử học TS Vũ Ngự Chiêu khám phá và cho báo Chiến Hữu độc quyền công bố). Trên tờ Tiếng Dân số 16, Ông công bố văn thư của thủ tướng CSVN gửi Chu Ân Lai công nhận hai hòn đảo Hoàng Sa và Trường Sa của VN thuộc hải phận của TC.

Từ năm 2001 Phạm Hữu tuổi già sức yếu, thể cô ông ngưng làm báo chuyển sang viết báo và viết sách để góp phần nhỏ bé phục vụ dân tộc VN, ông tạ thế ngày 03.tháng 06 năm 2014 tại Paris.

Những Tác Phẩm Phạm Hữu đã phát hành:

- Khám Phá Bộ Mặt Thật Hồ Chí Minh
- Bàn Về Một Khủng Hoảng Lãnh Đạo

Sắp Phát Hành :

- Chinh Phụ Ngâm Khúc: Tác phẩm phản chiến
- Chính Sách Cải cách Ruộng Đất Đã Thực Hiện Tại Bắc.

Cách nay trên hai mươi năm, nói đến nhà văn nhà báo Phạm Hữu trong giới trí thức và đấu tranh ở Paris không ai mà không biết, ngoài chức tổng thư ký Văn phòng Liên Lạc Các hội Đoàn Người Việt Tự Do đầu tiên ở Paris, ông còn nổi tiếng về sự trực tính, có chút gàn gàn ! Ông thấy những điều sai trái, gai mắt là nói ngay, và nói thẳng, chửi thẳng không kiêng nể né tránh dù đối tượng bị phê phán đó là ai, điều đó khiến nhiều người bị va chạm, nhất là những kẻ có tâm địa xấu lợi dụng cuộc đấu tranh chống cộng để tư lợi hoặc làm những điều xấu thì rất sợ gặp ông, nhưng ngược lại đối với những người thật lòng với đất nước thì chỉ mỉm cười vì ông đã thay họ dám chửi thẳng vào mặt lũ buôn danh ! Phạm Hữu là một mẫu người «đặc biệt», chữ đặc biệt dùng cho ông vì ông sống rất cô đơn, cô đơn trong hành động, trong tình bằng hữu, vì thế ông sống độc thân cho đến năm 70 tuổi mới lập gia đình, kết hôn lần đầu. Cá tính của ông giống như Cao Bá Quát và Ông Ích Khiêm. Tôi là một trong số bạn hiếm hoi ở Paris được ông mời đến nhà, và thường xuyên phôn thăm hỏi.

Phạm Hữu sống rất đơn giản, thanh cao, có thể nói là một người nghèo nhất trong giới văn nghệ sĩ ở Paris, vì bao nhiêu tiền anh đi làm kiếm được anh đều dồn nuôi tờ báo, in sách. Ông xem tờ báo như người tri kỷ, vì nhờ nó ông có thể giải bày được những ưu phiền, những suy tư về đất nước. Phạm Hữu là con người bảo thủ ! Anh không hề thay đổi những gì đã suy nghĩ, đã chứng kiến. Có thể nói anh là một trong số nhân sĩ đấu tranh cố duy trì vai trò của văn phòng liên lạc tại Pháp, dù rằng ở Paris người Việt quốc gia nhiều năm sau cũng cố gắng xây dựng một Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia. Có lẽ anh e ngại ảnh hưởng của các nhóm đảng phái biến cộng đồng thành một sân riêng cho phe nhóm mình nên anh quyết liệt chống đối và đòi hỏi phải giữ văn phòng liên lạc song hành với cộng đồng, do đó văn phòng liên lạc mới còn tồn tại đến nay. Từ năm 2000 trở đi sức khỏe của anh sa sút hẳn, anh phải vào bệnh viện thường xuyên, nhưng khi vừa ra khỏi viện lại cắm đầu vào viết sách, viết báo. Phạm Hữu không chú ý đến vật chất, quần áo rất giản dị miễn là đủ ấm, hơn nữa anh đã quen sống một mình nên ăn uống rất đạm bạc. Nhiều lần chúng tôi họp mặt văn nghệ,

bằng hữu ở phương xa khắp nơi về Paris do đó chúng tôi phải tổ chức thết đãi ở nhà hàng, lần nào tôi cũng trân trọng mời anh, và anh đã đến sau khi chúng tôi dùng cơm, anh chỉ ngồi uống nước trà ! Các bạn đều quý anh, họ mời anh đi uống café, anh nhận lời nhưng khi tới quán café anh viện cớ đau dạ dày không uống mà chỉ xin ly nước lạnh ! Một lần khác các bạn ở phương xa đến, muốn mời anh ăn cơm và anh đã đến nhưng trong miệng ngậm cây tăm, như biểu hiện đã dùng bữa rồi, mặc dù tôi biết anh chưa ăn gì nhưng để giữ cho anh tự nhiên tôi đành im lặng. Đây là phong cách của giới sĩ phu Bắc kỳ khi xưa, nếu chẳng may lỡ có sa cơ thì vẫn giữ được khí khái, thà bụng đói miệng ngậm tăm chứ không bị miếng ăn làm mờ mắt ! Ở Pháp đời sống an sinh xã hội thật tốt, những người có thu nhập ít, khi bệnh tật đã có nhà thương, tiền thuốc men và điều trị được miễn phí. Với số tiền gia Phạm Hữu đủ sống, và có thể sống thoải mái, nhưng anh nghèo vì bao nhiêu tiền đều chi phí cho sách báo. Phạm Hữu nghèo nhưng không xin, thiếu nhưng không thèm ; luôn giữ cho mình một phong thái ung dung. Anh rất ghét những đám trí thức khoa bảng bủn xỉn nhưng thích khoe khoang, ở những con người này gặp anh mà ti toe chắc hẳn sẽ nhận lãnh những câu chửi tục rất nặng nề nhưng vô cùng thâm thúy. Dù bị chửi tận mặt họ chỉ biết nhe răng ra cười xã giao rồi tự rút lui. Đây là nguyên nhân Phạm Hữu bị cô lập! Họ không muốn có mặt của anh nên ra điều kiện với người mời là nếu mời họ thì không được mời Phạm Hữu, và nêu ra lý do là không chấp nhận sự gàn dở đó! Do gia yếu bệnh tật anh Phạm Hữu nhiều năm sau cũng không còn đi tham dự các sinh hoạt nữa, lần sinh hoạt cuối cùng của anh là tham dự chiều sinh hoạt văn học nghệ thuật Thu Tao Ngộ do Câu Lạc Bộ Văn Hóa VN Paris tổ chức cho các nhà văn ở khắp nơi Canada, Mỹ, Âu Châu..về Paris ra mắt tác phẩm. Anh thường kể với tôi về những người bạn cũ mà anh quý ở Mỹ, như cố luật sư Phạm Nam Sách, Nhà sử học TS Vũ Ngự Chiêu, và sau này là nhà văn hữu Nguyễn Thị Ngọc Dung, chủ nhiệm tờ Cỏ Thơm mà anh cộng tác.

Có một điều lạ Phạm Hữu không bao giờ nghĩ đến đàn bà, mà chỉ nghĩ cách chống cộng. Lúc đầu tôi hơi ngạc nhiên, nhưng về sau biết rõ ý nghĩ, lý tưởng của anh tôi không còn thắc mắc. Mười năm sau cùng anh sống rất hạnh phúc, phải chăng đó là nguồn an ủi, một món quà mà thượng đế ban cho anh thật bất ngờ vào lúc cuối đời, như câu chuyện thần thoại. Có một lần anh Phạm Hữu bị bạo bệnh phải nhập viện khẩn cấp, tôi có một người bạn làm việc ở đó và cho tôi hay : Một ông văn sĩ vừa qua ca phẫu thuật, không có thân nhân, hiện đang nằm điều trị, tôi vội vào nhà thương thăm anh. Hôm anh xuất viện cũng như người trở về từ cõi chết anh rất vui và thấy yêu đời. Một số ít bạn của anh đến thăm, trong đó người anh Đào Quý San thường hay giúp anh trang trải tiền in báo. Nhìn Phạm Hữu hom hèm như con meo ướt, Đào Quý San cười đùa nói: « *Số ngài không chết, lại hay bệnh liên miên, chắc thiếu hơi đàn bà đó ! Lấy quách vợ đi ông may ra lại còn sống thêm ít năm ?* »

Phạm Hữu cười nhăn nhó: « *Tôi già, bệnh hoạn, lại nghèo rớt mồng tơi, Có ai điên mà chịu lấy tôi ?!* » « *Con lạ cạ ! Nói chuyện khác đi, nếu không con xỏ tiếng...bây giờ !* »

Câu chuyện tưởng đùa chơi, nhưng khi trở về nhà anh Đào Quý San đã cho gia đình biết là Phạm Hữu đâu có ghét đàn bà, và cũng muốn có vợ ! Tình cờ trong thời gian đó có một bà bạn từ Bỉ qua Paris thăm gia đình, và ghé thăm anh chị Đào Quý San, trong câu chuyện họ nhắc đến GS Nguyễn Hữu Ích vì bà là cựu học sinh trường Văn Học nhưng học triết với GS Trần Bích Lan (Nhà thơ Nguyên Sa), bà cũng có thời là ma sœur, và xuất tu đã lâu nhưng trong lòng bà vẫn sống đạo, thích làm phước. Nghe anh chị Đào Quý San kể về anh Phạm Hữu bà động lòng thương muốn giúp đỡ người gia bệnh tật.

Anh Đào Quý San đem điều đó nói với Phạm Hữu, anh Phạm Hữu nghe liền cự tuyệt, thuyết phục mãi Phạm Hữu mới bằng lòng vì nể tình bạn. Anh chị Đào Quý San đã đưa bà đến gặp mặt Phạm Hữu, thoạt trông Phạm Hữu lần đầu chắc bà phải ngỡ ngàng? Hình ảnh một ông giáo sư triết, trẻ tuổi, đạo mạo, đẹp trai năm xưa biến mất, thay vào đó là hình ảnh một ông gia bệnh hoạn vừa mới ở nhà thương ra, thân hình khô đét, da mặt nhăn nhúm, nhợt nhạt vì thiếu nắng ! Nếu không vì lòng thương bắt nguồn một vị nữ tu chắc bà từ chối.

Thế rồi họ kết duyên, chị Phạm Hữu là người vợ hiền đã chăm sóc chồng từng miếng ăn giấc ngủ, chẳng bao lâu Phạm Hữu trông béo tốt ra, anh đã bớt cau có, nhưng mỗi khi xem tin tức thấy CS ở quê nhà cưỡng chế dân oan, bịt miệng nhà tu, cầm tù giới sinh viên vì tranh đấu chống xâm lược Tàu . Là một thành viên kỳ cựu của Việt Nam Quốc Dân Đảng, anh kh ông cảm lòng khi thấy quê nhà sắp bị tận diệt do ngoại xâm, anh gọi điện thoại hô hào anh em xuống đường phản đối TC và CSVN.

Ngày anh ra đi, trời Paris mưa tầm tã, métro, xe lửa lại đình công làm Paris gần như bị tê liệt ! Sáng đó tôi phải rời nhà thật sớm vì sợ ít xe sẽ trễ hẹn với BS Nguyễn Bá Linh, TS Trần Văn Thu ở một nhà ga ngoại ô Paris. Chúng tôi đã gặp nhau sau đó đi bộ trong cơn mưa vừa hồi đường đến nhà thiêu. Cho dù có khó khăn

trong phương tiện di chuyển, một số bằng hữu cũ cũng có mặt tiễn đưa anh lần cuối : Họa sĩ Nguyễn Đức Tăng, Nhà văn Chu Chi Nam, Nhạc sĩ Anh Huy, nhà thơ Trịnh Cơ, nhà tranh đấu Ngô Tất Thái, Lê Minh Triết, Nguyễn Kim Khánh, Trần Tử Miễn con trai của cố LS Trần Văn Tuyên và một số bạn thuộc ngành ngoại giao, một số bạn của chị Phạm Hữu, vài người học trò cũ của anh.

Nhà cựu công chức bộ ngoại giao VNCH Đào Quý San đã thay mặt gia đình tổ chức tang lễ. Nghi lễ tôn giáo do Hòa thượng Thích Tâm Đức, chủ trì chùa Tịnh Độ làm lễ cùng với các vị chư tăng khác. Ông Đào Quý San ngỏ lời cảm ơn tất cả các bằng hữu đã đến tiễn đưa Nhà văn Phạm Hữu, sau đó ông mời đại diện Việt Nam Quốc Dân Đảng là ông Trần Tử Miễn, và đại diện nhóm văn nghệ sĩ là tôi lên phát biểu. Một bà đại diện học trò cũ của GS Nguyễn Hữu Ích lên nói lời tri ơn thầy thày lần cuối.

Một phần đời của GS Nguyễn Hữu Ích đứng trên bục giảng dạy cho bao học trò thành nhân hiểu biết về nhân sinh, lý lẽ cuộc đời, nhưng lại không dạy nụ cười có chất chứa niềm đau ?! Phần đời ly hương còn lại anh dành cho đấu tranh cho sự tự do dân chủ quê hương để chịu bao khốn khó và bị hiểu lầm ! Nhưng Nhà văn Phạm Hữu vẫn một lòng với lý tưởng , vẫn ngạo nghễ ngẩng mặt với đời, không thẹn với lòng, cho đến khi lìa đời vẫn chưa trở về quê hương. Anh ra đi bình yên trong giấc ngủ, bỏ lại những ưu phiền trên xứ người, buông thả những trần trở về một quê hương chhìm đắm trong tà thuyết CS trước hiểm họa sắp mất vì do sự tiếp tay của đảng CS VN ! Trăm năm sau hồn anh có trở lại trần gian, và nếu có muốn ghé thăm quê hương Việt Nam thì chắc sẽ đau lòng ! Vì quê hương sẽ mất dấu, cũng như Sài Gòn đã đổi tên! Trên bản đồ Trung Cộng có thêm phần đất mới «Quảng Việt », như các tỉnh Quảng Đông, tỉnh Quảng Tây !

Đỗ Bình Paris 18. 06. 2014

TIỄN ANH

Anh bỏ nước ra đi và đi mãi
Thành khói chiều bay về cõi xa xăm
Miền miên viễn không hận thù cỏ dại
Hà Nội xưa theo cơn lốc thăng trầm !
Mùi hoa sữa màu bằng lăng đất bắc
Mảnh hồn quê thời cải cách năm nao,
Mùa đầu tổ vàng trắng thu vàng vạc
Người giết người toàn miệng lưỡi gươm đao !
Đây lối mộng cửa thiên đường tê tái !
Kẻ đói chờ từng tem phiếu miếng ăn
Trời lạnh buốt chiếc loa đường nhai nhải
Hò thi đua quên khốn khó nhọc nhằn !
Anh dạy triết nhìn đời hơi sương khói
Nhưng bài văn sao lại quá đáng cay ?
Lời nói thật đau lòng quân lang sói
Giải nỗi oan cho bao kiếp đọa đày.
Đó là mẹ của những người tử sĩ
Có chồng con đều mất xác trường sơn.
Tám bằng khen chẳng bán được xu gì
Sống lây lất trên vỉa hè phố lớn !
Anh làm báo vì tự do dân chủ
Bút đấu tranh cho thân phận dân nghèo
Đỉnh chót vót bọn quyền cao một lũ,
Chúng buôn người bán biển đất ăn theo !
Hôm anh mất bọn Cộng Tàu chiếm biển
Trời Paris mưa tầm tã buồn thiu !
Họa mất nước nhìn quê hương ly biệt
Anh đã đi Sài Gòn vẫn dập diu !!!

Đỗ Bình
Paris 17.06.2014